

KT3-00879BXD9/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 4 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.



Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.


Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 4	120 x 120 x 4
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	4,04	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,25	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	45,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	23,1	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	9,9	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	28,5	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	36,8	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	12,3	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,9	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,57	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,49	

KT3-00879BXD9/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 5 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 5	120 x 120 x 5
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	4,05	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,25	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	46,3	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	22,4	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	9,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	29,0	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	37,1	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	12,0	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,7	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,57	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,50	

KT3-00879BXD9/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 6 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 6	120 x 120 x 6
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,98	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,25	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	45,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	23,2	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	8,9	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	26,0	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	34,9	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	11,7	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,4	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,55	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,48	

KT3-00879BXD9/4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 8 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 8	120 x 120 x 8
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,89	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	44,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	21,7	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	9,6	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	25,1	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	34,4	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	11,7	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,8	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,55	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,48	

KT3-00879BXD9/5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 10 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

**Nguyễn Tân Tùng**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:



Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 10	120 x 120 x 10
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,90	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	45,4	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	21,2	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	8,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	24,9	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	33,7	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	11,4	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,4	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,55	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,48	

KT3-00879BXD9/6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – GREEN T45: 12 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

**Trần Huỳnh Chương**

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

**Nguyễn Văn Tùng**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 12	120 x 120 x 12
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,91	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	44,7	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	22,1	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	9,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	22,9	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	32,7	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	11,4	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	11,7	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	

KT3-00879BXD9/7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 4 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Tân Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 4	120 x 120 x 4
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,81	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	47,7	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	13,4	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	4,2	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	34,5	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	34,3	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	12,1	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	18,1	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	


QUATEST 3®

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam

Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274

Tel: (84-251) 383 6212

Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012

Fax: (84-251) 383 6298

Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn

E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-00879BXD9/8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 5 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.




Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa I Z, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: m-cskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 5	120 x 120 x 5
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,71	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,27	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	47,6	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	14,2	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	3,8	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	33,8	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	34,3	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	12,4	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	17,6	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	



KT3-00879BXD9/9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 6 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.



Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 6	120 x 120 x 6
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,81	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	47,5	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	13,5	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	4,0	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	31,1	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	33,4	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	11,3	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	15,9	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	


QUATEST 3®

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam

Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam

CS lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274

Tel: (84-251) 383 6212

Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012

Fax: (84-251) 383 6298

Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn

E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

KT3-00879BXD9/10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 8 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:



Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 8	120 x 120 x 8
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,82	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	46,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	12,7	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	4,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	30,3	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	32,1	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	10,7	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	17,3	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,53	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,46	

KT3-00879BXD9/11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 10 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 10	120 x 120 x 10
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,77	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,27	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	46,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	12,7	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	4,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	28,6	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	31,4	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	10,7	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	17,4	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,53	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,46	


QUATEST 3®

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam

Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam

C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274

Tel: (84-251) 383 6212

Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012

Fax: (84-251) 383 6298

Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn

E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-00879BXD9/12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL – BLUE T45: 12 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Văn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A; không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 12	120 x 120 x 12
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,79	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,26	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	45,7	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	12,4	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	4,4	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	27,4	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	30,1	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	10,4	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	17,9	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,52	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,45	



KT3-00879BXD9/13

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL - NEUTRAL T45: 4 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING-LAB.

Trần Huỳnh Chương



Nguyễn Tân Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn



7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 4	120 x 120 x 4
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,77	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,27	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	47,2	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	5,6	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	6,9	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	33,7	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	33,1	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	7,4	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	23,4	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	

KT3-00879BXD9/14

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL - NEUTRAL T45: 5 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.



Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Tân Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:



Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 5	120 x 120 x 5
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,76	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,27	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	47,4	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	5,8	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	6,8	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	33,9	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	33,4	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	7,5	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	23,6	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,54	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,47	



KT3-00879BXD9/15

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL - NEUTRAL T45: 6 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.


Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.


Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

28/06/2019

Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristics		Kết quả thử nghiệm Test result	
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST			
7.1. Kích thước mẫu thử, Specimen dimensions	mm	30 x 70 x 6	120 x 120 x 6
7.2. Số lượng mẫu thử Quantity of specimens		01	01
7.3. Hệ số truyền nhiệt - U, Thermal transmittance	W/m ² .K	3,76	
7.4. Hệ số cách nhiệt – 1/U, Thermal resistance	(m ² .K)/W	0,27	
7.5. Độ truyền sáng, Light transmittance	%	46,8	
7.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt không phủ), Light reflectance (non – coated surface)	%	5,8	
7.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt phủ), Light reflectance (coated surface)	%	7,0	
7.8. Độ truyền qua tia UV, UV - transmittance	%	30,5	
7.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, Solar direct reflectance	%	31,9	
7.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt không phủ), Solar direction reflectance (non – coated surface)	%	7,1	
7.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt phủ), Solar direction reflectance (coated surface)	%	23,4	
7.12. Hệ số bóng râm Shading coefficient		0,53	
7.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance		0,46	

KT3-00879BXD9/16

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/06/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH SOLAR CONTROL - NEUTRAL T45: 8 mm
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
4. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 26/06/2019
Testing duration
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
6. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
7. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Nguyễn Tân Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn